TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **315**/2023/HSST
Ngày 12/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Quang Hiên; Ông Ngô Minh Tuấn.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 301/2023/TLST-HS, ngày 03/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 355/2023/HS-QĐ ngày 28/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Đức A; Sinh năm 1999 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội; Nơi ở trước khi phạm tội: Số 7, ngõ 58, ngách 31/4 Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Lê Văn H, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ và tên mẹ: Đoàn Tiến S, sinh năm 1979; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 429, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 04/8/2023; Bị bắt quả tang ngày 26/7/2023; Hiện đang bị giam giữ tại Trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua quan hệ xã hội bị cáo Lê Đức A có quen biết người đàn ông tên "Quyền" (không xác định được nhân thân). Khoảng 03 ngày trước khi bị bắt quả tang, "Quyền" bảo bị cáo A đi giao hàng cho "Quyền" và trả công cho bị cáo mỗi đơn hàng 200.000 đồng. Bị cáo đã hỏi và biết hàng là ma túy. Do thiếu tiền tiêu nên bị cáo đồng ý.

Khoảng 21 giờ ngày 26/7/2023, "Quyền" gọi điện và nhắn tin qua tài khoản Telegram bảo bị cáo đến ngõ 72 Văn Chương, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội lấy ma túy đi giao cho khách tại tòa nhà Diamond, chung cư Goldmark

City, số 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. "Quyền" hướng dẫn bị cáo lấy ma túy để trong gói mì tôm miliket ở góc tường cách ngõ 50 mét. Khi đến nơi, bị cáo lấy 01 gói mì tôm miliket bên trong chứa 01 túi nilong màu trắng chứa ma túy rồi bắt xe ôm đến điểm hẹn để giao ma túy cho khách. Khi đi đến điểm hẹn bị cáo gọi điện từ số thuê bao 0395137210 đến số thuê bao của khách mua ma túy là 0921580104. Khi cả hai đang đứng giao dịch, bị cáo chuẩn bị đưa ma túy cho khách thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ quả tang cùng vật chứng. Lợi dụng sơ hở, người mua ma túy trốn thoát. Vật chứng thu giữ của bị cáo: 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 3x3cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 2x3cm bên trong chứa hai viên nén màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y125 màu đen xanh đã qua sử dụng; Thu giữ của anh Trần Hữu Trực: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen.

Tại Kết luận giám định số 5195/KL – KTHS ngày 04/8/2023, Phòng Kĩ thuật Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1,486gam; 02 viên nén màu xám bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 0,958gam.

Xét nghiệm nước tiểu đối với bị cáo cho kết quả âm tính, không sử dụng ma túy.

Đối tượng "Quyền" là người đưa ma túy cho bị cáo đi bán, không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Số thuê bao 0921580104 đươc đối tượng mua ma túy sử dụng có chủ thuê bao là anh Chu Công D (Sinh năm: 1998; Nơi thường trú: Thôn H, xã A, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình). Anh D khai không đăng ký, sử dụng số thuê bao trên, cũng không sử dụng ma túy hay liên lạc mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Tại Cáo trạng số 296/CT-VKS, ngày 02/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Lê Đức A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Đức A mức án từ 36 – 42 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y125 màu đen xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đúng các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo đối với quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 26/7/2023, tại khu vực trước sảnh tòa nhà Diamond, chung cư Goldmark City, số 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, bị cáo Lê Đức A đang có hành vi bán trái phép 1,486gam ma túy Ketamine và 0,958gam ma túy MDMA cho đối tượng sử dụng số điện thoại 0921580104 thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết loại ma túy bị cáo tàng trữ bị cấm tàng trữ, mua bán, sử dụng… trái phép, là chất gây nghiện, làm tổn hại sức khỏe con người đặc biệt là sức khỏe tinh thần, thể chất của người sử dụng, là mầm mống gây ra nhiều loại tội phạm và các bệnh xã hội khác. Nhưng vì tư lợi, bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy để kiếm lời.

[4]. Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

4.1. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải, lần đầu bị đưa ra xét xử. Bị cáo đã có thời gian tham gia nghĩa vụ trong lực lượng Công an nhân dân từ 05/3/2018 đến 05/3/2021. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

5.2. Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[6]. Về các vấn đề khác

6.1 Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện, bị cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y125 màu đen xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen đều đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo và người mua ma túy là công cụ, phương tiện liên quan đến tội phạm, có giá trị sử dụng cần tịch thu sung quỹ.

6.2. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và mức án phí phải nộp theo quy định tại Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Điều luật áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 168; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đức A 33 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2023.

3. Các vấn đề khác

3.1. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy đã giám định được niêm phong có chữ kí giáp lai của bị cáo, cán bộ điều tra và giám định viên; Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y125 màu đen xanh đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen (Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 38/24 ngày 03/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3.2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3.3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan